TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2022/HNGĐ - ST
Ngày 26/10/2022
V/v " Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con chung khi ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quang Uyên
2. Bà Bàn Thị Hương Giang

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 139/2022/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 67/2022/QĐST - HNGĐ ngày 28/9/2022 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn Th - Sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn P3, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Chị Trần Thị Th - Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn P3, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/7/2022 và các bản tự khai của anh Đỗ Văn Th cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì anh Đỗ Văn Th và chị Trần Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 11/02/2011. Sau ngày kết hôn, vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 02 con chung đến tháng 05 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc anh Đỗ Văn Th làm đơn xin ly hôn chị Trần Thị Th là do bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống gia đình, nuôi dậy con cái, dẫn đến vợ chồng cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi mâu thuẫn sảy ra vợ chồng

đã được gia đình, anh em khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 7/2019 cho đến nay, không ai quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh Đỗ Văn Th có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn với chị Trần Thị Th.

Về con chung: Anh Đỗ Văn Th xác nhận anh và chị Trần Thị Th, chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung.

Cháu lớn: Đỗ Huy H - Sinh ngày: 21/9/2011;

Cháu thứ hai: Đỗ Thị Hải Y - Sinh ngày: 03/01/2014. Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường không ốm đau bệnh tật gì và hiện tại cả 02 cháu đang ở với anh Đỗ Văn Th tại Thôn P3, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn anh Đỗ Văn Th có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 cháu Đỗ Huy H và cháu Đỗ Thị Hải Y cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh không yêu cầu chị Trần Thị Th phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Anh Đỗ Văn Th xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Trần Thị Th chưa tạo dựng được tài sản gì chung do vậy khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh Đỗ Văn Th xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Trần Thị Th không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Trần Thị Th trong quá trình giải quyết vụ án thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, bản thân chị Trần Thị Th không có anh em họ hàng sống cùng nơi cư trú. Do vậy việc tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Trần Thị Th Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để chị Trần Thị Th thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bản thân chị Trần Thị Th không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi dưỡng con chung của anh Đỗ Văn Th mà thậm chí chị Trần Thị Th cố tình trốn tránh, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Trình bày những quan điểm về xác định thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng và các biện pháp thu thập chứng cứ, trình tự, thủ tục tố tụng tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật cố tình trốn tránh, không chấp hành theo yêu cầu của

Tòa án, gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên Tòa án đã tiến hành các biện pháp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56, 57 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xử cho anh Đỗ Văn Th ly hôn với chị Trần Thị Th.

Về con chung: Xử giao cháu Đỗ Huy H - Sinh ngày: 21/9/2011 và cháu Đỗ Thị Hải Y cho anh Đỗ Văn Th là bố đẻ của hai cháu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Trần Thị Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn Th và chị Trần Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 11/02/2011. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 02 con chung, đến tháng 5/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc anh Đỗ Văn Th làm đơn xin ly hôn chị Trần Thị Th là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nuôi dậy con, dẫn đến vợ chồng thường xuyên sảy ra cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không mang lại hạnh phúc. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 7/2019 cho đến nay, chị Trần Thị Th bỏ nhà đi làm ăn ở đâu anh không biết, thỉnh thoảng có về thăm con sau đó lại đi. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm gì đến nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 14/7/2022 anh Đỗ Văn Th làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với chị Trần Thị Th.

Đối với chị Trần Thị Th khi sảy ra mâu thuẫn chị Trần Thị Th đã bỏ nhà đi làm ăn ở đâu anh không biết. thỉnh thoảng chị Trần Thị Th về thăm con sau đó lại đi, anh không biết chị Thắm đi đâu làm gì. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị Th thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú do vậy việc tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Trần Thị Th Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng bằng biện pháp niêm yết theo quy định của pháp luật để chị Trần Thị Th thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên quá trình niêm yết các văn bản tố tụng bản thân chị Trần Thị Th không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi dưỡng con chung của anh Đỗ Văn Th mà thậm chí chị Trần Thị Th cố tình dấu địa chỉ, trốn tránh, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án đã thông báo việc hòa giải nhiều lần nhưng không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay anh Đỗ Văn Th vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với chị Trần Thị Th với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của anh Đỗ Văn Th và đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các qui định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình Việt Nam. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Văn Th và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật.

[2].Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án anh Đỗ Văn Th xác nhận: Anh và chị Trần Thị Th, chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung Cháu lớn: Đỗ Huy H - Sinh ngày: 21/9/2011; Cháu thứ hai: Đỗ Thị Hải Y - Sinh ngày: 03/01/2014. Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường hiện đang ở cùng với anh Đỗ Văn Th tại Thôn P3, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn anh Đỗ Văn Th có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh không yêu cầu chị Trần Thị Th phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Xét yêu cầu của anh Đỗ Văn Th và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc để anh Đỗ Văn Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Huy H và cháu Đỗ Thị Hải Y là có căn cứ. Bởi lẽ kể từ khi anh chị xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân thì chị Trần Thị Th thường xuyên vắng mặt tại địa phương nơi cư trú, không quan tâm gì đến anh và các cháu, để mặc các cháu nhỏ Đỗ Huy H và cháu Đỗ Thị Hải Y cho anh Đỗ Văn Th chăm sóc nuôi dưỡng. Mặt khác tại các biên bản ghi ý kiến của cháu Đỗ Huy H và cháu cháu Đỗ Thị Hải Y ngày 11/8/2022 thì các cháu đều có yêu cầu và nguyện vọng xin được ở với anh Đỗ Văn Th đồng thời bản thân anh Đỗ Văn Th cũng xác định anh có thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi dưỡng các cháu đến khi trưởng thành mà anh không yêu cầu chị Trần Thị Th phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung. Do vậy để đảm bảo sự ổn định cho các cháu về tâm lý cũng như trong sinh hoạt và quyền lợi về mọi mặt của các cháu. Hội đồng xét xử cần giữ nguyên hiện trạng về việc nuôi dưỡng con chung và giao cháu Đỗ Huy H và cháu Đỗ Thị Hải Y cho anh Đỗ Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]Về tài sản chung: Anh Đỗ Văn Th xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Trần Thị Th chưa tạo dựng được tài sản gì chung, nên khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Viện kiểm sát không đề cập giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Anh Đỗ Văn Th xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Trần Thị Th không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Viện kiểm sát không đề cập. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đỗ Văn Th ly hôn với chị Trần Thị Th. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp Luật.

2. Về con chung: Xử giao cháu Đỗ Huy H - Sinh ngày: 21/9/2011 và cháu Đỗ Thị Hải Y - Sinh ngày: 03/01/2014 cho anh Đỗ Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Trần Thị Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, chị Trần Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Anh Đỗ Văn Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003000 ngày 20/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận anh Đỗ Văn Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Lào Cai;*
- *VKSND tỉnh Lào Cai;*
- *VKSND huyện B;*
- *Chi cục THA dân sự huyện B;*
- *UBND xã P, huyện B;*
- *Các đương sự (05);*
- *Lưu HS – TA - VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Như Long